

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ V
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 476/2020/HS-ST
Ngày: 28/09/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V - NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Nữ Hạnh Dung

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc Đầu và bà Phạm Thị Tố Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai An - Thư ký TAND TP.V

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V tham gia phiên tòa:
Ông Lê Viết Báu - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 456/2020/HSST ngày 11 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 613/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đậu Văn H**; Tên gọi khác: không; Sinh năm 1991 tại TP.V, tỉnh Nghệ An; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKTT: Khối 15, phường C, TP.V, Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đậu Văn T và bà Trương Thị H1; Anh, chị, em ruột có 04 người, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị Thúy H2 – sinh năm 1996; có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2018; Tiền án: Ngày 09/11/2018 bị TAND TP Vinh xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", ra trại ngày 30/4/2020; Nhân thân: Ngày 12/11/2007, bị Công an phường T, TP.V xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Đánh bạc". Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/06/2020 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Thị Thúy H2 – sinh năm 1996

Trú tại: Xóm 13, xã N, TP.V, Nghệ An – vắng mặt

2. Chị Trương Thị Mỹ N – sinh năm 1986

Trú tại: Xóm 13, xã N, TP.V, Nghệ An – vắng mặt

3. Chị Bùi Thanh T – sinh năm 1998

Trú tại: Xóm 12, xã N, TP.V, Nghệ An – vắng mặt

4. Anh Nguyễn Đức T1 – sinh năm 1988

Trú tại: Xóm 5, xã N, TP.V, Nghệ An – vắng mặt

5. Anh Phạm Ngọc H3 – sinh năm 1998

Trú tại: Số 8A, ngõ 58, đường P, TP.V, Nghệ An – vắng mặt

6. Anh Lê Duy C – sinh năm 1987

Trú tại: Xóm M, xã H, TP.V, Nghệ An – vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 25 phút, ngày 04/6/2020, Đậu Văn H cùng Nguyễn Thị Thúy H2, Trương Thị Mỹ N, Bùi Thanh T, Nguyễn Đức T1 và Lê Duy C rủ nhau đến quán karaoke "Khánh Anh" ở số 21 đường H, xã H, TP.V để hát karaoke. Đậu Văn H điều khiển xe ô tô của N chở H2, N, T và một người bạn gái của T đi đến quán karaoke còn C và T1 tự đi đến quán karaoke. Đến nơi do người bạn gái của T say rượu nên Đậu Văn H lái xe chở người này đi về nhà ở xã N, TP Vinh còn H2, N và T đi vào quán thì được nhân viên hướng dẫn vào phòng số 2 để hát. Tại đây, N và H gặp Đinh Viết M (sinh năm 1990, trú tại xóm 13, xã N, TP.V, Nghệ An) đi cùng với người yêu của M thì rủ lên hát cùng. Sau khi chở người bạn của T về nhà, Đậu Văn H quay lại quán karaoke, trên đường đi do có nhu cầu sử dụng ma túy nên H gọi điện thoại cho Nguyễn Trọng Minh Q (sinh năm 1991, trú tại khối 11, phường Q, TP.V, Nghệ An) hỏi mua 06 viên ma túy dạng thuốc lắc thì Q đồng ý bán và báo giá 2.000.000 đồng. H đồng ý nên Q nói H đi đến khu vực khách sạn T, TP. V để lấy 06 viên ma túy Q bỏ vào một bao ni lông màu đen để dưới gốc cây gần khách sạn T đến đó mà lấy, Q dặn H bỏ tiền vào một bao ni lông màu đen rồi để tiền tại gốc cây này, Q sẽ đến lấy sau. Đến khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày, H đi đến một gốc cây bên đường gần khách sạn T lấy một bao ni lông màu đen, bên trong có 06 viên thuốc lắc rồi bỏ lại dưới gốc cây một bao ni lông màu đen, bên trong có số tiền 2.000.000 đồng rồi đi về quán karaoke "Khánh Anh". Khi vào phòng hát số 2, H lấy thuốc lắc ra bẻ làm đôi phát cho H2, N, T, C, T2 và H3 mỗi người một nửa viên ma túy để mọi người sử dụng, H sử dụng 1/4 viên ma túy, số ma túy còn lại H để trên nắp lon bia trên bàn, ai có nhu cầu sử dụng thì lấy. Đinh Viết M gọi cho Phạm Ngọc H đến đánh nhạc cho mọi người nghe rồi M và người yêu ra về lúc nào không ai biết. Đến khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 05/6/2020, Đậu Văn H, Nguyễn Thị Thúy H2, Trương Thị Mỹ N, Bùi Thanh T, Lê Duy C, Nguyễn Đức T1 và Phạm Ngọc H chuẩn bị đi về thì bị tổ công tác Đội CSĐTTP về ma túy, Công an TP.V kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra lực lượng Công an TP.V phát hiện thu giữ dưới sàn nhà cạnh phía trong cùng của phòng hát karaoke 01 viên nén hình chữ nhật màu vàng, trên viên nén có dấu "-" là ma túy thuốc lắc, thu giữ trên bàn uống nước cạnh cửa ra vào phòng hát số 2 có một mảnh vỡ, hình chữ nhật

màu vàng dạng vỡ ra từ viên nén màu vàng là ma túy thuốc lắc, thu giữ dưới loa trong phòng hát karaoke một mảnh vỡ, hình dạng không xác định, dạng vỡ ra từ viên nén màu vàng là ma túy thuốc lắc và thu giữ của Phạm Ngọc H một chiếc máy tính xách tay Lap top màu đen nhãn hiệu Dell đã qua sử dụng. Sau đó, tổ công tác yêu cầu tất cả mọi người và mời người làm chứng về trụ sở Công an TP.V để lập biên bản sự việc. Ngày 05/6/2020, Đậu Văn H đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi mình phạm tội của mình.

Tại kết luận giám định số 788/KL - PC09 ngày 10/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Nghệ An kết luận: Ba mẫu vật (ký hiệu M1, M2, M3) thu giữ của Đậu Văn H, Nguyễn Thị Thúy H2, Trương Thị Mỹ N, Bùi Thanh T, Nguyễn Đức T1, Phạm Ngọc H, Lê Duy C gửi tới giám định đều là ma túy "MDMA", có tổng khối lượng là 0,885 gam.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 viên nén hình chữ nhật màu vàng, trên viên nén có dấu "-"; 01 mảnh vỡ hình chữ nhật màu vàng, dạng vỡ ra từ viên nén màu vàng; 01 mảnh vỡ hình dạng không xác định, dạng vỡ ra từ viên nén màu vàng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám bên trong có số sim 0347.765.686 đã qua sử dụng thu giữ của Đậu Văn H; 01 chiếc máy tính xách tay màu đen nhãn hiệu Dell đã qua sử dụng thu giữ của Phạm Ngọc Hải; 08 chiếc phong bì bưu điện niêm phong dán kín bên trong có các que test nước tiểu của Nguyễn Thị Thúy H2, Nguyễn Trọng Minh Q, Đậu Văn H, Lê Duy C, Nguyễn Đức T1, Trương Thị Mỹ N, Phạm Ngọc H, Bùi Thanh T.

Cáo trạng số 487/CT-VKS-TPV ngày 11/09/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V đã truy tố Đậu Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS xử phạt Đậu Văn H từ 27 đến 30 tháng tù. Ngoài ra, đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, Kiểm sát viên đã được thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố

tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa, bị cáo Đậu Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, không có tranh luận gì. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đầy đủ cơ sở để khẳng định: Vào hồi 01 giờ 30 phút ngày 05/6/2020, tại phòng hát số 2 quán karaoke "Khánh Anh" (số 21, đường H, xã H, TP.V, tỉnh Nghệ An). Đậu Văn H đã có hành vi cất giữ trái phép 0,885 gam ma túy (MDMA) mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác đội Đội CSĐTTP về ma túy, công an TP Vinh, tỉnh Nghệ An kiểm tra phát hiện lập biên bản sự việc. Hành vi mà Đậu Văn H thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS như cáo trạng mà Viện kiểm sát quy kết là đúng người, đúng tội.

[2.2] Vụ án thuộc loại nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, vi phạm các quy định của Nhà nước về việc quản lý các chất ma túy. Ma túy là chất gây nghiện, làm ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, giống nòi, là nguồn gốc gây ra nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm nguy hiểm khác. Bản thân bị cáo nhận thức rõ ma túy là chất độc hại, Nhà nước cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng, vận chuyển nhưng do ham chơi đua đòi bạn bè nên vẫn liều lĩnh thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo có nhân thân xấu, phạm tội khi chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 của BLHS. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo nghiêm minh, tương xứng với tính chất hành vi và mức độ phạm tội để cải tạo, giáo dục bị cáo và làm gương răn đe những đối tượng khác. Do đó, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để giáo dục riêng cũng như phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có đơn xin đầu thú, có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối hận và có nguyện vọng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt nên cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy khoan hồng của pháp luật mà cải tạo, sửa chữa như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[2.3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, không có tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Trong vụ án này, đối với Nguyễn Trọng Minh Q (chỗ ở: phòng 2008, chung cư B, phường H, TP.V, tỉnh Nghệ An) là người đã bán ma túy cho bị cáo. Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an TP.V đã thực hiện Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở Nguyễn Trọng Minh Q nhưng không thu giữ được vật chứng gì. Qua đấu tranh, Q không thừa nhận đã bán ma túy cho H, test nước tiểu cho kết quả Q dương tính với chất ma túy, chưa đối chất được giữa H và Q vì Q đã đi khỏi nhà sau khi lấy lời khai, không ai biết Q làm gì, ở đâu. Với tài liệu, chứng cứ là một lời khai của Đậu Văn H nên Cơ quan CSĐT Công an TP Vinh Cơ quan CSĐT Công an thành phố V đang tiếp tục điều tra, đến khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trương Thị Mỹ N, Nguyễn Thị Thúy H2, Bùi Thanh T, Lê Duy C, Nguyễn Đức T1 và Phạm Ngọc H cùng với H vào ngày 04/6/2020 và Nguyễn Trọng Minh Q vào ngày 08/6/2020, Công an TP.V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính những đối tượng này về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, quy định tại khoản 1, Điều 21, Nghị định 167/2013/NĐ - CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Đối với Đinh Viết M là người gọi cho Phạm Ngọc H đến để đánh nhạc, quá trình xác minh, điều tra Đinh Viết M không sinh sống tại gia đình và địa phương, đi đâu làm gì không ai biết. Cơ quan CSĐT Công an TP.V đang tiếp tục điều tra, đến khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[2.4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng niêm phong dán kín bên trong có chứa ma túy thu giữ của Đậu Văn H là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ.

Tịch thu tiêu hủy 08 chiếc phong bì bưu điện niêm phong dán kín, bên trong có các que test nước tiểu của Nguyễn Thị Thúy H2, Nguyễn Trọng Minh Q, Đậu Văn H, Lê Duy C, Nguyễn Đức T1, Trương Thị Mỹ N, Phạm Ngọc Hải, Bùi Thanh T không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám bên trong có số sim 0347.765.686 bị cáo dùng làm công cụ phạm tội.

Đối với chiếc máy tính xách tay màu đen nhãn hiệu Dell đã qua sử dụng thu giữ của Phạm Ngọc H, quá trình điều tra xác định không liên quan đến vụ án. Cơ quan CSĐT Công an TP Vinh đã trả lại chiếc máy tính xách tay này cho Phạm Ngọc H là đúng quy định của pháp luật.

[2.5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đậu Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt Đẩu Văn H **27 (hai mươi bảy)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/06/2020.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng niêm phong dán kín bên trong có chứa ma túy thu giữ của Đẩu Văn H; tịch thu tiêu hủy 08 chiếc phong bì bưu điện niêm phong dán kín, bên trong có các que test nước tiểu của Nguyễn Thị Thúy H2, Nguyễn Trọng Minh Q, Đẩu Văn H, Lê Duy C, Nguyễn Đức T1, Trương Thị Mỹ N, Phạm Ngọc H, Bùi Thanh T. Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám bên trong có số sim 0347.765.686 thu giữ của Đẩu Văn H. (Số vật chứng này hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V theo Phiếu nhập kho số NK 0496 ngày 18/09/2020)

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc Đẩu Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An
- VKSND TP.V
- VKSND tỉnh Nghệ An
- Chi cục THADS TP.V
- Công an thành phố V
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An
- Bị cáo
- Lưu HS

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hồ Nữ Hạnh Dung